

Tuần	Tiết	Bài, nội dung tiết dạy	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
HỌC KÌ I				
1	1	Đặc điểm của cơ thể sống- Nhiệm vụ sinh học.		
Đại cương về thực vật				
1	2	Đặc điểm chung của thực vật	Mục 1. Nội dung □ trang 11-> Không dạy	
2	3	Có phải tất cả thực vật đều có hoa?		
Chương I: Tế bào thực vật				
2	4	Thực hành kính lúp, kính hiển vi và cách sử dụng		
3	5	Thực hành quan sát tế bào thực vật		
3	6	Cấu tạo tế bào thực vật		
4	7	Sự lớn lên và phân chia tế bào		
4	8	Bài tập		
Chương II: Rễ CHỦ ĐỀ: RỄ (3 TIẾT: T9-T11)				
5	9	Các loại rễ. Các miền của rễ		
5	10	Sự hút nước và muối khoáng của rễ		
6	11	Thực hành – Quan sát biến dạng của rễ		
Chương III: Thân CHỦ ĐỀ: THÂN (6 TIẾT: T12,13,14,15,16,20)				
6	12	Cấu tạo ngoài của thân		
7	13	Thân dài ra do đâu ?		
7	14	Cấu tạo trong của thân non	Cả bài → Không dạy cấu tạo chi tiết của thân non, chỉ dạy cấu tạo chung ở phần chữ đóng khung cuối bài.	
8	15	Thân to ra do đâu ?	Mục 2 và mục 3 trang 51 và 52 → Khuyến khích học	

			sinh tự đọc	
8	16	Vận chuyển các chất trong thân		
9	17	Ôn tập kiểm tra giữa kì I		
9	18	Ôn tập kiểm tra giữa kì I		
10	19	Kiểm tra giữa kì I		
10	20	T/h-Quan sát biến dạng của thân		
Chương IV: Lá				
CHỦ ĐỀ: LÁ (6 TIẾT: T21,T23,T24,T25,T26,T27)				
11	21	Đặc điểm bên ngoài của lá		
11	22	Cấu tạo bên trong của lá	Mục 2. Lệnh ▼ trang 66→ Không thực hiện - Câu hỏi 4, 5 trang 67 → Không thực hiện	
12	23	Quang hợp		
12	24	Ảnh hưởng của các điều kiện bên ngoài đến quang hợp, ý nghĩa của quang hợp.		
13	25	Cây có hô hấp không ?	Câu hỏi 4, 5→ Không thực hiện	
13	26	Phân lớn nước và cây đi đâu?		
14	27	TH- Quan sát biến dạng của lá		
Chương V: Sinh sản sinh dưỡng				
CHỦ ĐỀ: SINH SẢN SINH DƯỠNG (2 TIẾT: T28-T29)				
14	28	Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên		
15	29	Sinh sản sinh dưỡng do người	- Mục 4 trang 90→ Không dạy - Câu hỏi 4 →Không yêu cầu HS trả lời	
Chương VI: Hoa và sinh sản hữu tính				
CHỦ ĐỀ: HOA VÀ SINH SẢN HỮU TÍNH (4 TIẾT: T30-T33)				
15	30	Cấu tạo và chức năng của hoa		
16	31	Các loại hoa		Lồng ghép STEM
16	32	Thụ phấn		
17	33	Thụ tinh kết hạt và tạo hạt	Mục 2. Thụ tinh→ Không dạy chi tiết, chỉ dạy khái niệm thụ tinh ở phần chữ đóng khung cuối bài.	
17	34	Ôn tập học kì I		
18	35	Ôn tập học kì I		
18	36	Kiểm tra học kì I		

HỌC KÌ II			
Chương VII: Quả và hạt			
19	37	Các loại quả	
19	38	Hạt và các bộ phận của hạt	
20	39	Phát tán của quả và hạt	
20	40	Bài tập	
21	41	Những điều kiện cần cho hạt nảy mầm	Lồng ghép STEM
21	42	Tổng kết về cây có hoa	Mục I.2. Sự thống nhất về chức năng giữa các cơ quan ở cây có hoa → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung cuối bài.
22	43	Tổng kết về cây có hoa (tiếp)	
Chương VIII: Các nhóm thực vật			
22	44	Tảo	Mục 1. Cấu tạo của tảo → Không dạy chi tiết cấu tạo, chỉ dạy đặc điểm chung ở phần chữ đóng khung cuối bài.
23	45	Rêu – Cây rêu	Mục 3. Túi bào tử và sự phát triển của rêu → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung cuối bài.
23	46	Quyết – Cây dương xỉ	Mục 1. Lệnh ▼ trang 129 → Không thực hiện
24	47	Hạt trần – cây thông	Mục 1. Lệnh ▼ trang 132 → Không thực hiện Mục 2. Lệnh ▼ trang 132-133 → Chỉ dạy cơ quan sinh sản của cây thông như phần chữ đóng khung ở cuối bài.
24	48	Hạt kín – Đặc điểm của thực vật hạt kín	Mục b) Lệnh ▼ trang 135 → Không thực hiện
25	49	Lớp hai lá mầm và lớp một lá mầm	Mục 2. Đặc điểm phân biệt giữa lớp Hai lá mầm và lớp Một lá mầm → Khuyến

			khích học sinh tự đọc	
25	50	Khái niệm sơ lược về phân loại thực vật	Khái niệm sơ lược về phân loại thực vật → Không dạy chi tiết, chỉ dạy những hiểu biết chung về phân loại thực vật.	
26	51	Nguồn gốc cây trồng	51	
Chương IX: Vai trò của thực vật				
26	52	Thực vật góp phần điều hòa không khí		
27	53	Thực vật bảo vệ đất và nguồn nước		
27	54	Ôn tập kiểm tra giữa kì II		
28	55	Ôn tập kiểm tra giữa kì II		
28	56	Kiểm tra giữa kì II		
29	57	Vai trò của thực vật đối với động vật và đối với đời sống con người		
29	58	Vai trò của thực vật đối với động vật và đối với đời sống con người (tiếp)		
30	59	Bảo vệ sự đa dạng của thực vật	Mục 2. Tình hình đa dạng của thực vật ở Việt Nam → Không dạy về số liệu	
Chương X: Vi khuẩn – Nấm – Địa y				
30	60	Vi khuẩn	Mục 3. Phân bố và số lượng → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
31	61	Mốc trắng và nấm rom	Mục I.1. Lệnh ▼ trang 165 → Không thực hiện Nội dung □ trang 165 → Không dạy	
31	62	Đặc điểm sinh học và tầm quan trọng của nấm		
32	63	Ôn tập học kỳ II		
32	64	Ôn tập học kỳ II		
33	65	Kiểm tra học kỳ II		

33-34	66, 67, 68	Thực hành quan sát thiên nhiên		
35	69	Ôn tập tập tổng hợp		
35	70	Ôn tập tập tổng hợp		

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Thùy Linh

Dương Hà, ngày 04 tháng 9 năm 2020

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT



Lê Hồng Giang

UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG THCS DƯƠNG HÀ

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN: SINH HỌC - KHỐI 7
NĂM HỌC 2020 - 2021
Học kì I – 18 Tuần
Học kì II – 17 Tuần

Tuần	Tiết	Bài, nội dung tiết dạy	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
HỌC KÌ I				
1	1	Thế giới động đa dạng phong phú		
1	2	Phân biệt động vật với thực vật. Đặc điểm chung của động vật		
Chương I: Ngành động vật nguyên sinh CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT NGUYÊN SINH (5 TIẾT: T3-T7)				
2	3	T/h: Quan sát một số động vật nguyên sinh		
2	4	Trùng roi	- Mục I.1: Cấu tạo và di chuyển → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài - Mục 4: tính hướng sáng → Không dạy - Câu hỏi 3 trang 19 → Không yêu cầu HS trả lời	
3	5	Trùng biến hình và trùng giày	Mục II.1. Cấu tạo và di chuyển Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài Mục II.2. Lệnh ▼ trang 22; mục câu hỏi: Câu 3 trang 22 → Không thực hiện	
3	6	Trùng kiết lị và trùng sốt rét	Mục I. Lệnh ▼ trang 23; mục II.2. Lệnh ▼ trang 24 → Không thực hiện	
4	7	Đặc điểm chung. Vai trò thực tiễn của động vật nguyên sinh	Nội dung về trùng lỗ → Không dạy	
Chương II: Ngành ruột khoang CHỦ ĐỀ: NGÀNH RUỘT KHOANG (3 TIẾT: T8-T10)				
4	8	Thủy tức	Mục II. Bảng trang	

			30 → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài. Mục II. Lệnh ▼ trang 30 → Không thực hiện	
5	9	Đa dạng của ngành Ruột khoang	Mục I. Lệnh ▼ trang 33 Mục III. Lệnh ▼ trang 35 → Không thực hiện	
5	10	Đặc điểm chung và vai trò của ngành Ruột khoang	Mục I. Bảng trang 37 → Không thực hiện nội dung ở các số thứ tự 4, 5 và 6.	
Chương III: Các ngành giun				
Ngành giun dẹp				
CHỦ ĐỀ: NGÀNH GIUN DẸP (2 TIẾT: T11-T12)				
6	11	Sán lá gan	Mục III.1.Lệnh ▼ trang 41- 42 → Không thực hiện	
6	12	Một số giun dẹp khác. Đặc điểm chung của giun dẹp	Mục II: Đặc điểm chung → Không dạy	
Ngành giun tròn				
CHỦ ĐỀ: NGÀNH GIUN TRÒN (2 TIẾT: T13-T14)				
7	13	Giun đũa	Mục III. Lệnh ▼ trang 48 → Không thực hiện	
7	14	Một số giun tròn khác. Đặc điểm chung của giun tròn	Mục II. Đặc điểm chung → Không dạy	
Ngành giun đốt				
CHỦ ĐỀ: NGÀNH GIUN ĐÓT (3 TIẾT: T15-T17)				
8	15	Giun đất	Mục III. Cấu tạo trong → Không dạy	
8	16	T/h: Mở và quan sát giun đất	Mục III.2. Cấu tạo trong → Không thực hiện	
9	17	Một số giun đốt khác và đặc điểm chung của giun đốt	Mục II: Đặc điểm chung → Không dạy	

9	18	Ôn tập kiểm tra giữa kì I		
10	19	Kiểm tra giữa kì I		
Chương IV: Ngành thân mềm CHỦ ĐỀ: NGÀNH THÂN MỀM (4 TIẾT: T20-T23)				
10	20	Trai sông	Mục II. Di chuyển → Không dạy Mục III. Lệnh ▼ trang 64 → Không thực hiện	
11	21	Một số thân mềm khác		
11	22	T/h: Quan sát một số thân mềm	Mục III.3. Cấu tạo trong → Không thực hiện	
12	23	Đặc điểm chung và vai trò của ngành thân mềm	Mục I. Lệnh ▼ trang 71-72 → Không thực hiện	
Chương V: Ngành chân khớp				
Lớp giáp xác CHỦ ĐỀ: LỚP GIÁP XÁC (2 TIẾT: T24-T25)				
12	24	Tôm sông	Mục I.2. Các phần phụ tôm và chức năng Mục I.3. Di chuyển → Khuyến khích HS tự đọc	
13	25	Đa dạng và vai trò của lớp giáp xác		
Lớp hình nhện				
13	26	Nhện và sự đa dạng của lớp Hình nhện	Mục I.1. Bảng 1. → Không thực hiện	
Lớp sâu bọ CHỦ ĐỀ: LỚP SÂU BỌ (3 TIẾT: T27-T29)				
14	27	Châu chấu	Mục II. Cấu tạo trong → Không dạy	
14	28	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp sâu bọ	Mục II.1. Đặc điểm chung → Không dạy chi tiết,	

			chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
15	29	T/h: Xem băng hình về tập tính của sâu bọ	Mục III.1. Về giác quan Mục III.2. Về thần kinh → Khuyến khích học sinh tự tìm hiểu	Lồng ghép STEM
15	30	Đặc điểm chung và vai trò của ngành chân khớp	Mục I. Đặc điểm chung → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
Chương VI: Ngành động vật có xương sống				
Các lớp cá				
CHỦ ĐỀ: CÁC LỚP CÁ (3 TIẾT: T31-T33)				
16	31	Cá chép		
16	32	Đa dạng và đặc điểm chung của các lớp cá	Mục II. Đặc điểm chung của Cá → Không dạy các đặc điểm chung về cấu tạo trong.	
17	33	T/h: Mô cá		
17	34	Ôn tập học kì I		
18	35	Ôn tập học kì I		
18	36	Kiểm tra học kì I		
HỌC KÌ II				
Lớp lưỡng cư				
CHỦ ĐỀ: LỚP LƯƠNG CƯ (2 TIẾT: T37-T38)				
19	37	Ếch đồng		
19	38	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp lưỡng cư	Mục III. Đặc điểm chung của Lưỡng cư → Không dạy các đặc điểm chung về cấu tạo trong.	
Lớp bò sát				
CHỦ ĐỀ: LỚP BÒ SÁT (2 TIẾT: T39-T40)				

20	39	Thần lẫn bóng đuôi dài		
20	40	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp bò sát	Mục III. Đặc điểm chung → Không dạy các đặc điểm chung về cấu tạo trong.	
Lớp chim				
CHỦ ĐỀ: LỚP CHIM (4 TIẾT: T41-T44)				
21	41	Chim bồ câu		
21	42	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp chim		
22	43	Đa dạng và đặc điểm chung của lớp chim (tiếp)	Mục II. Đặc điểm chung của Chim → Không dạy các đặc điểm chung về cấu tạo trong.	
22	44	Thực hành – xem băng hình về đời sống và tập tính của chim		Lồng ghép STEM
23	45	Ôn tập lớp chim		
Lớp thú				
23	46	Thỏ		
CHỦ ĐỀ: CÁC BỘ CỦA LỚP THÚ (6 TIẾT: T45-T50)				
24	47	Đa dạng của thú – Bộ huyết thú, bộ thú túi	Mục II. Lệnh ▼ trang 157 → Không thực hiện	
24	48	Đa dạng của thú: bộ dơi và bộ cá voi	Mục II. Lệnh ▼ trang 160-161 → Không thực hiện	
25	49	Đa dạng của bộ thú ăn sâu bọ, bộ gặm nhấm, bộ ăn thịt	Mục III. Lệnh ▼ trang 164 → Không thực hiện	
25	50	Đa dạng của bộ thú (tiếp theo) – Các bộ móng guốc và bộ linh trưởng		
26	51	Đa dạng của bộ thú (tiếp theo) – Các bộ móng guốc và bộ linh trưởng	Mục IV. Đặc điểm chung của Thú →	

			Không dạy các đặc điểm chung về cấu tạo trong.	
26	52	T/h: Xem băng hình về đời sống và tập tính của lớp thú		Lồng ghép STEM
27	53	Ôn tập kiểm tra giữa kì II		
27	54	Ôn tập kiểm tra giữa kì II		
28	55	Kiểm tra giữa kì II		
Chương VII: Sự tiến hóa của động vật				
28	56	Tiến hóa về sinh sản		
29	57	Cây phát sinh giới động vật	Mục I. Bằng chứng về mối quan hệ giữa các nhóm động vật → Không dạy	
Chương VIII: Động vật và đời sống con người				
29	58	Đa dạng sinh học		
30	59	Đa dạng sinh học (tiếp theo)		
30	60	Biện pháp đấu tranh sinh học		
31	61	Động vật quý hiếm		
31-32	62-63	T/h: Tìm hiểu một số động vật có tầm quan trọng kinh tế ở địa phương		Lồng ghép STEM
32	64	Ôn tập học kì II		
33	65	Ôn tập học kì II		
33	66	Kiểm tra học kì II		
34-35	67,68,69	T/h: Tham quan thiên nhiên		

35	70	Ôn tập tổng hợp		
----	----	-----------------	--	--

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Thùy Linh

Dương Hà, ngày 04 tháng 9 năm 2020

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT



Lê Hồng Giang

Tuần	Tiết	Bài, nội dung tiết dạy	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
HỌC KÌ I				
1	1	Bài mở đầu		
Chương I: Khái quát về cơ thể người				
1	2	Cấu tạo cơ thể người		
2	3	Tế bào	Mục II. Lệnh ▼ trang 11 → Không thực hiện Mục III. Thành phần hóa học của tế bào → Không dạy	
2	4	Mô	Mục II. Các loại mô → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài. Mục I. Lệnh ▼ trang 14 Mục II.1. Lệnh ▼ trang 14 Mục II.2. Lệnh ▼ trang 15 Mục II.3. Lệnh ▼ trang 15 → Không thực hiện	
3	5	Phản xạ	Mục I. Lệnh ▼ trang 21 Mục II.2. Lệnh ▼ trang 21 → Không thực hiện Mục II.3. Vòng phản xạ → Khuyến khích học sinh tự đọc	
3	6	Thực hành quan sát tế bào và mô		
Chương II: Sự vận động của cơ thể				
CHỦ ĐỀ: SỰ VẬN ĐỘNG CỦA CƠ THỂ (6 TIẾT: T7-T12)				
4	7	Bộ xương	Mục II. Phân biệt các loại xương → Khuyến khích học sinh tự đọc	
4	8	Cấu tạo và tính chất của xương	Mục I. Cấu tạo của xương Mục III. Thành phần hóa học và tính	

			chất của xương → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
5	9	Cấu tạo và tính chất của cơ	Mục I. Cấu tạo bắp cơ và tế bào cơ → Khuyến khích học sinh tự đọc	
5	10	Hoạt động của cơ	Mục I. Công cơ → Không dạy Mục II. Lệnh ▼ trang 34 → Không thực hiện	
6	11	Tiến hóa của hệ vận động	Mục I. Bảng 11. → Không thực hiện Mục II. Sự tiến hóa của hệ cơ người so với hệ cơ thú → Không dạy	
6	12	Thực hành: Tập sơ cứu và băng bó cho người gãy xương		
Chương III: Tuần hoàn				
CHỦ ĐỀ: HỆ TUẦN HOÀN (7 TIẾT: T13,14,15,16,17,18,21)				
7	13	Máu và môi trường trong cơ thể	Mục I.1. Nội dung ■ Thí nghiệm → Giáo viên mô tả thí nghiệm, không yêu cầu học sinh thực hiện.	
7	14	Bạch cầu – Miễn dịch		
8	15	Đông máu và nguyên tắc truyền máu		
8	16	Tuần hoàn máu và nguyên tắc truyền máu	Mục II. Lệnh ▼ trang 52 → Không thực hiện	
9	17	Tim và mạch máu	Mục I. Lệnh ▼ trang 54 Bảng 17.1 Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 3 → Không thực hiện	
9	18	Vận chuyển máu qua hệ mạch		
10	19	Ôn tập kiểm tra giữa kì I		
10	20	Kiểm tra giữa kì I		
11	21	Thực hành: Sơ cứu cầm máu		
Chương IV: Hô hấp				

CHỦ ĐỀ: HỆ HÔ HẤP (4 TIẾT: T21-24)			
11	22	Hô hấp và các cơ quan hô hấp	Mục II. Bảng 20. → Khuyến khích học sinh tự đọc Mục II. Lệnh ▼ trang 66 Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 2 → Không thực hiện
12	23	Hoạt động hô hấp	Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 2 → Không thực hiện
12	24	Vệ sinh hô hấp	
13	25	Thực hành: Hô hấp nhân tạo	
Chương V: Tiêu hóa			
CHỦ ĐỀ: HỆ TIÊU HÓA (7 TIẾT: T25-T31)			
13	26	Tiêu hóa và các cơ quan tiêu hóa	
14	27	Tiêu hóa ở khoang miệng	
14	28	Tiêu hóa ở dạ dày	Mục I. Lệnh ▼ trang 87, ý 2 (Căn cứ...) → Không dạy
15	29	Tiêu hóa ở ruột non	Mục I. Lệnh ▼ trang 90 → Không thực hiện
15	30	Hấp thụ dinh dưỡng và thải phân	Mục I. Hình 29.1 Mục I. Hình 29.2 và nội dung liên quan → Không dạy
16	31	Vệ sinh tiêu hóa	
Chương VI: Trao đổi chất và năng lượng			
16	32	Trao đổi chất	
17	33	Chuyển hóa	Mục I. Lệnh ▼ trang 103 Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 3 và câu 4* → Không thực hiện
17	34	Thân nhiệt	
18	35	Ôn tập học kì I	Không ôn tập những nội dung đã tinh giản.
18	36	Kiểm tra học kì I	
HỌC KÌ II			
19	37	Vitamin và muối khoáng	
19	38	Tiêu chuẩn ăn uống. Nguyên tắc	

		lập khẩu phần ăn		
20	39	T/h: Phân tích một khẩu phần cho trước		Lồng ghép STEM
Chương VII: Bài tiết CHỦ ĐỀ: HỆ BÀI TIẾT (3 TIẾT: T40-T42)				
20	40	Bài tiết và cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu	Mục II. Cấu tạo của hệ bài tiết nước tiểu → Không dạy chi tiết cấu tạo, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
21	41	Bài tiết nước tiểu	Mục I. Tạo thành nước tiểu → Không dạy chi tiết, chỉ dạy sự tạo thành nước tiểu ở phần chữ đóng khung ở cuối bài. Mục II. Lệnh ▼ trang 127 → Không thực hiện	
21	42	Vệ sinh hệ bài tiết nước tiểu		
Chương VIII: Da CHỦ ĐỀ: DA (2 TIẾT: T43-T44)				
22	43	Cấu tạo và chức năng của da	Mục I. Cấu tạo của da → Không dạy chi tiết, chỉ giới thiệu cấu tạo ở phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
22	44	Vệ sinh da		
Chương IX: Thần kinh và giác quan				
23	45	Giới thiệu chung hệ thần kinh	Mục I. Nơron - đơn vị cấu tạo của hệ thần kinh → Không dạy	
23	46	T/h: Tìm hiểu chức năng (liên quan đến cấu tạo) của tủy sống	Mục III.2. Nghiên cứu cấu tạo của tủy sống → Không dạy	
24	47	Dây thần kinh tủy		
24	48	Trụ não, tiểu não, não trung gian	Mục II, Mục III và Mục IV → Không dạy chi tiết cấu tạo, chỉ dạy vị trí và chức năng các phần. Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 1	

			→ Không thực hiện	
25	49	Đại não	Mục II. Lệnh ▼ trang 149→Không dạy	
25	50	Hệ thần kinh sinh dưỡng	Mục I. Hình 48.2 và nội dung liên quan trong lệnh ▼ Mục II. Bảng 48.1 và nội dung liên quan Mục III. Bảng 48.2 và nội dung liên quan → Không dạy Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 2 → Không thực hiện Các nội dung còn lại của bài → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
CHỦ ĐỀ: CÁC CƠ QUAN PHÂN TÍCH (3 TIẾT: T51-T53)				
26	51	Cơ quan phân tích thị giác	Mục II.1. Hình 49.3 và các nội dung liên quan→ Không dạy Mục II.2. Cấu tạo của màng lưới → Không dạy chi tiết, chỉ giới thiệu các thành phần của màng lưới. Mục II. Lệnh ▼ trang 156 Mục II.3. Lệnh ▼ trang 157 → Không thực hiện	
26	52	Vệ sinh mắt		
27	53	Cơ quan phân tích thính giác	Mục I. Hình 51.2. và các nội dung liên quan đến cấu tạo ốc tai → Không dạy Mục I. Lệnh ▼ trang 163 → Không thực hiện	

27	54	Phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện		
28	55	Ôn tập kiểm tra giữa kì II		
28	56	Kiểm tra giữa kì II		
29	57	Hoạt động thần kinh cấp cao của người		
29	58	Vệ sinh hệ thần kinh		
Chương X: Tuyển nội tiết				
30	59	Giới thiệu chung hệ nội tiết		
CHỦ ĐỀ: CÁC TUYỂN NỘI TIẾT (3 TIẾT: T60-T62)				
30	60	Tuyển yên, tuyển giáp	Không dạy chi tiết, chỉ dạy vị trí và chức năng của các tuyển.	
31	61	Tuyển tụy và tuyển trên thận		
31	62	Tuyển sinh dục		
32	63	Sự điều hòa và phối hợp hoạt động của các tuyển nội tiết		
Chương XI: Sinh sản				
32	64	Cơ quan sinh dục nam – Cơ quan sinh dục nữ		
33	65	Thụ tinh, thụ thai và phát triển của thai		
33	66	Cơ sở khoa học của các biện pháp tránh thai		
34	67	Các bệnh lây truyền qua đường sinh dục		
34	68	Đại dịch AIDS – Thảm họa của loài người		
35	69	Ôn tập học kì II		
35	70	Kiểm tra học kì II		

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Thùy Linh

Dương Hà, ngày 04 tháng 9 năm 2020
BAN GIÁM HIỆU DUYỆT


Lê Hồng Giang

UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG THCS DƯƠNG HÀ

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN: SINH HỌC - KHỐI 9
NĂM HỌC 2020 - 2021
Học kì I – 18 Tuần
Học kì II – 17 Tuần

Tuần	Tiết	Bài, nội dung tiết dạy	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
HỌC KÌ I				
Chương I: Các thí nghiệm của Mendel				
1	1	Mendel và di truyền học	Câu hỏi 4 trang 7→Không yêu cầu HS trả lời	
CHỦ ĐỀ: LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG (2 TIẾT: T2-T3)				
1	2	Lai một cặp tính trạng	Câu hỏi 4 trang 10→Không yêu cầu HS trả lời	
2	3	Lai một cặp tính trạng (tiếp theo)	V. Trội không hoàn toàn →Không dạy (vì vượt quá yêu cầu) Câu hỏi 3 trang 13→ Không yêu cầu HS trả lời	
2	4	Lai hai cặp tính trạng		
3	5	Lai hai cặp tính trạng (tiếp theo)		
3	6	Bài tập chương I	Bài tập 3 trang 22 →Không yêu cầu HS làm	
Chương II: Nhiễm sắc thể				
4	7	Nhiễm sắc thể		
CHỦ ĐỀ: NGUYÊN PHÂN-GIẢM PHÂN (2 TIẾT: T8-T9)				
4	8	Nguyên phân	Mục I. Biến đổi hình thái nhiễm sắc thể trong chu kì tế bào → Không dạy Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 1→ Không thực hiện	
5	9	Giảm phân	Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 2→ Không thực hiện	
5	10	Phát sinh giao tử và thụ tinh		

6	11	Cơ chế xác định giới tính		
6	12	Di truyền liên kết	Câu 2, câu 4 trang 43 → Không yêu cầu HS trả lời	
7	13	Thực hành: Quan sát hình thái nhiễm sắc thể		
Chương III: ADN và gen				
7	14	ADN		
8	15	ADN và bản chất của gen		
8	16	Mối quan hệ giữa gen và ARN		
9	17	Protein		
9	18	Mối quan hệ giữa gen và tính trạng		
10	19	Ôn tập kiểm tra giữa kì I		
10	20	Kiểm tra giữa kì I		
11	21	Thực hành quan sát và lắp mô hình ADN		
Chương IV: Biến dị				
11	22	Đột biến gen		
CHỦ ĐỀ: ĐỘT BIẾN NHIỄM SẮC THỂ (4 TIẾT: T23-T26)				
12	23	Đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể		
12	24	Đột biến số lượng nhiễm sắc thể	Lệnh ▼ trang 67 → Không thực hiện	
13	25	Đột biến số lượng nhiễm sắc thể (tiếp theo)	IV. Sự hình thành thể đa bội → Không dạy Câu hỏi và bài tập 2 → không thực hiện	
13	26	T/h: Nhận biết một vài dạng đột biến		Lồng ghép Stem
14	27	Thường biến		
14	28	T/h: Quan sát thường biến		Lồng ghép Stem
Chương V: Di truyền học người				
15	29	Phương pháp nghiên cứu di truyền		
15	30	Bệnh và tật di truyền người		
16	31	Di truyền học với con người	Mục II.1. Bảng 30.1 → Không dạy	
Chương VI: Ứng dụng di truyền học				
16	32	Công nghệ tế bào	Mục I. Lệnh ▼ trang 89, ý 2 (Để nhận được mô non...) → không thực hiện	

			Mục II. Ứng dụng công nghệ tế bào → Không dạy chi tiết về cơ chế, chỉ giới thiệu các ứng dụng.	
17	33	Công nghệ gen	Mục I. Khái niệm kỹ thuật gen và công nghệ gen → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài. Mục II. Ứng dụng công nghệ gen → Không dạy chi tiết, chỉ giới thiệu các ứng dụng.	
17	34	Ôn tập học kì I		
18	35	Ôn tập học kì I		
18	36	Kiểm tra học kì I		
HỌC KÌ II				
19	37	Thoái hóa do tự thụ phấn và do giao phối gần		
19	38	Ưu thế lai	Mục III. Các phương pháp tạo ưu thế lai → Không dạy chi tiết, chỉ dạy phần chữ đóng khung ở cuối bài.	
20	39	T/h: Tìm hiểu thành tựu chọn giống vật nuôi và cây trồng		Lồng ghép Stem
20	40	Ôn tập phần di truyền và biến dị	Mục I. Bảng 40.1 → Không thực hiện cột “Giải thích” Mục II. Câu 7 và câu 10 → Không thực hiện	
Phần II: Sinh vật và môi trường Chương I: Sinh vật và môi trường				
21	41	Môi trường và các nhân tố sinh thái	Mục Câu hỏi và bài tập: Câu 4 → Không thực hiện	
21	42	Ảnh hưởng của ánh sáng lên đời sống sinh vật	Mục I. Lệnh ▼ trang 122-123	

			→ Không thực hiện	
22	43	Ảnh hưởng của nhiệt độ và độ ẩm lên đời sống sinh vật		
22	44	Ảnh hưởng lẫn nhau giữa các sinh vật		
23	45	T/h: Tìm hiểu môi trường và ảnh hưởng của một số nhân tố sinh thái lên đời sống sinh vật		
Chương II: Hệ sinh thái				
23	46	Quần thể sinh vật		
24	47	Quần thể người		
24	48	Quần xã sinh vật		
25	49	Hệ sinh thái		
25-26	50,51	T/h: Hệ sinh thái		
26	52	Tác động của con người đối với môi trường		
27	53	Ô nhiễm môi trường		
Chương III: Con người, dân số và môi trường				
27	54	Ô nhiễm môi trường (Tiếp theo)		
28	55	Ôn tập kiểm tra giữa kì II		
28	56	Ôn tập kiểm tra giữa kì II		
29	57	Kiểm tra giữa kì II		
29-30	58,59	T/h: Tìm hiểu tình hình ô nhiễm môi trường ở địa phương		Lồng ghép Stem
Chương IV: Bảo vệ môi trường				
30	60	Sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên		
31	61	Khôi phục tài nguyên thiên nhiên hoang dã		
31	62	Bảo vệ đa dạng các hệ sinh thái – Luật bảo vệ môi trường		
32	63	T/h: Vận dụng luật bảo vệ môi trường vào việc bảo vệ môi trường ở địa phương		
32	64	Ôn tập học kì II		
33	65	Ôn tập học kì II		
33	66	Kiểm tra học kì II		
34-35	67,68,69	Tổng kết chương trình toàn cấp		
35	70	Ôn tập tổng hợp		

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Thùy Linh

Dương Hà, ngày 04 tháng 9 năm 2020
BAN GIÁM HIỆU DUYỆT



Lê Hồng Giang